

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÁT XÁT  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST  
Ngày 01 - 3 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thu Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Vũ Thị Nhung

2. Bà Đinh Thị Hạnh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Quý Sửu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị Y** - Sinh ngày 01/3/1988 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn X- Sinh năm 1961 (Đã chết) và bà Mai Thị Y - Sinh năm 1962; Chồng là Đỗ Văn D - Sinh năm 1982; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Chồng cũ đã ly hôn là Nguyễn Duy N - Sinh năm 1977. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2021, đến ngày 20/12/2021 bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. “Có mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 14/12/2021, Phạm Thị Y đi bộ từ nhà tại thôn Bàu Bàng, xã Cốc Mỹ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đến cầu Bản Vược thuộc thôn Km 0, xã Bản Vược, huyện Bát Xát để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, Phạm Thị Y đi tới nơi thì gặp một người đàn ông không quen biết và mua được của người đàn ông này 05 gói ma túy được gói bằng nilon màu hồng với giá 500.000 đồng. Phạm Thị Y cầm 05 gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về nhà. Từ ngày 14/12/2021 đến ngày 15/12/2021, Phạm Thị Y đã sử dụng 04 gói ma túy, còn lại 01 gói ma túy Phạm Thị Y dùng móng tay chia thành 02 phần bằng nhau và đã sử dụng hết 01 phần, phần còn lại Phạm Thị Y dùng mảnh nilon màu hồng gói lại mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/12/2021, Phạm Thị Y đang ở nhà thì có Phùng Láo T đến nhà hỏi mua 01 gói ma túy, Phạm Thị Y lấy 01 gói ma túy từ trong người ra đưa cho Phùng Láo T. Phùng Láo T nhận gói ma túy và đưa cho Phạm Thị Y số tiền 100.000 đồng thì bị Tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác Công an huyện Bát Xát thu giữ trong lòng bàn tay phải của Phùng Láo T 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, Phùng Láo T khai nhận là ma túy vừa mua được của Phạm Thị Y, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc của Phạm Thị Y số tiền 100.000 đồng, Phạm Thị Y khai nhận là tiền vừa bán ma túy cho Phùng Láo T. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thị Y, phát hiện và thu giữ 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, Phạm Thị Y khai nhận dùng bật lửa để gắn gói ma túy.

Ngày 15/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 126/TCGD đối với số vật chứng thu giữ của Phùng Láo T.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 15/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ khi bắt quả tang Phùng Láo T ngày 15/12/2021 có khối lượng là 0,0112 (không phải không nghìn một trăm mười hai) gam, trích mẫu toàn bộ để tiến hành giám định.

Tại Kết luận giám định số 03/GĐMT ngày 17/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,0112 gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Phạm Thị Y về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Thị Y về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Phạm Thị Y phạm tội

“Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bát lửa ga màu đỏ; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Phạm Thị Y số tiền 100.000 đồng.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thị Y: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Phạm Thị Y là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vào 14/12/2021 bị cáo đã mua ma túy của một người đàn ông không quen biết mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, ngày 15/12/2021 bị cáo Phạm Thị Y đã có hành vi bán ma túy cho đối tượng Phùng Láo T kiếm lời số tiền 100.000 đồng và bị Công an huyện Bát Xát bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, số ma túy bị cáo Phạm Thị Y bán cho Phùng Láo T có khối lượng là 0,0112 gam Hêrôn. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Thị Y phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo Phạm Thị Y là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy; bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Hành vi của bị cáo Phạm Thị Y là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Thị Y không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị Y đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,0112 gam Hêrôin, trích mẫu toàn bộ để tiến hành giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 bột lửa ga màu đỏ bị cáo dùng để gắn gói ma túy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với số tiền 100.000 (Một trăm nghìn) đồng thu giữ của Phạm Thị Y ngày 15/12/2021, đây là tiền do bị cáo bán ma túy có được vì vậy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

[7] Về các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm Thị Y vào ngày 14/12/2021. Do Phạm Thị Y không biết tên, tuổi và địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý xét thấy là phù hợp.

Đối với lời khai của bị cáo Phạm Thị Y khai từ ngày 14/12/2021 đến ngày 15/12/2021, bị cáo đã nhiều lần sử dụng ma túy tại nơi ở, nhưng chỉ có duy nhất lời khai của Phạm Thị Y, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Đối với đối tượng Phùng Láo T là người đã mua 01 gói ma túy có khối lượng 0,0112 gam Hêrôin của Phạm Thị Y vào ngày 15/12/2021, do khối lượng hêrôin thu giữ của Phùng Láo T không đủ để xử lý hình sự. Ngày 05/01/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20 đối với Phùng Láo T là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thị Y với mức án từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp.

[9] Về ý kiến của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị Y khai bị cáo có bố chồng là ông Đỗ Văn Quang là thương binh loại A, hạng 4/4 theo Giấy chứng nhận thương binh ngày 27/9/2006. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy chứng cứ này

không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không có căn cứ chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Y phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Thị Y 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ là 06 (Sáu) ngày.

#### **2. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bột lửa ga, màu đỏ. (Vật chứng thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 27/01/2022 giữa Công an huyện Bát Xát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Phạm Thị Y số tiền 100.000 đồng được niêm phong theo quy định do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát gửi vào Kho bạc Nhà nước huyện Bát Xát. Trên mặt trước của bì niêm phong ghi “Vật chứng thu giữ (tiền) của Phạm Thị Y - Sinh năm 1988, trú tại thôn Bàu Bàng có hành vi phạm tội về ma túy. Bắt quả tang ngày 15/12/2021 tại thôn Bàu Bàng, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”. (Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận tài sản số 16/2021/BBGN-KBBX ngày 22/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát và Kho bạc Nhà nước huyện Bát Xát).

#### **3. Về án phí:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Thị Y phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện; Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thu Trang**